

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮKLẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cảnh Toàn.

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đăng Huân và ông Y Míp Niê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 13/2021/TLST-HNGĐ ngày 25/01/2021 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/5/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/QĐST-DS ngày 16/6/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1994.

Nơi ĐKNKTT: thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Hiện tạm trú: Hẻm 74, đường N, phường T, quận X, thành phố Hồ Chí Minh.

Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn H – sinh năm 1993.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai chị Nguyễn Thị T trình bày: Trên cơ sở tình yêu tự nguyện, tôi và anh Hoàng Văn H có đăng ký kết hôn vào ngày 04/3/2014 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xảy ra xung khắc, dù là chuyện nhỏ nhưng anh H thường chửi bới, xúc phạm và cũng có hai, ba lần đánh tôi. Hôn nhân không có tiếng nói chung, không có sự tôn trọng, sống không có trách nhiệm của một người chồng nên dẫn đến hạnh phúc gia đình không có và chúng tôi đã sống ly thân từ tháng 5/2019 đến nay. Nay tôi viết đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Hoàng Văn H.

Về con chung, có 02 con chung là cháu Hoàng Thị Lan C – sinh ngày 01/11/2014 và cháu Hoàng Đình Thiện A – sinh ngày 02/10/2017. Nguyên vọng của tôi nuôi dưỡng cháu C đến tuổi trưởng thành, giao cháu A cho anh Hoàng Văn H nuôi dưỡng.

Tài sản chung và nợ, không có.

Tại biên bản lấy lời khai, anh Hoàng Văn H trình bày: Tôi và chị Nguyễn Thị T chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào năm 2014 tại UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi cưới, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc thì đến đầu năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị T bỏ nhà đi, không có trách nhiệm chăm sóc, xây dựng hạnh phúc gia đình với chồng, con. Tôi và chị T đã sống ly thân từ tháng 6/2019 cho đến nay. Hiện nay chị T yêu cầu giải quyết ly hôn với tôi thì tôi không đồng ý, tôi mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con chung.

Về con chung, tôi và chị T có 02 con chung là Hoàng Thị Lan C – sinh ngày 01/11/2014 và Hoàng Đình Thiện A – sinh ngày 02/10/2017. Trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn thì tôi có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung, tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng Văn H đều vắng mặt không có lý do. Chị Nguyễn Thị T vẫn đề nghị giải quyết để ly hôn với anh Hoàng Văn H. Về con chung, chị Nguyễn Thị T đồng ý giao các cháu Hoàng Thị Lan C, Hoàng Đình Thiện A cho anh Hoàng Văn H nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu, ý kiến qua quá trình làm việc tại Tòa án. Anh Hoàng Văn H vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ pháp luật: Việc khởi kiện của chị Nguyễn Thị T được xác định quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình là ly hôn, nuôi con chung được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

[2]. Thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 11/01/2021, Tòa án nhân dân huyện Krông Năng nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị T về yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng Văn H và việc nuôi con chung là cháu Hoàng Thị Lan C, Hoàng Đình Thiện A. Anh Hoàng Văn H có địa chỉ thường trú tại thôn T – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS, xác định vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Hoàng Văn H mặc dù đã được thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao, nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[4]. Về nội dung vụ án.

[4.1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn H yêu nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 04/3/2014. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình và cách sống không hòa hợp nên không được hạnh phúc. Thực

tế giữa chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn H đã sống ly thân với nhau từ tháng 6/2019 đến nay.

Qua xác minh tại Chi hội Phụ nữ thôn T – xã E thì thấy hai người có mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình, cách sống không hòa hợp nên vợ chồng cũng có khi to tiếng, cãi vã nhau nên dẫn đến việc chị Nguyễn Thị T đã bỏ đi làm ăn xa và hai người đã ly thân với nhau từ khoảng tháng 5, tháng 6/2019 đến nay.

Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Văn H đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không còn tồn tại vì hai người đã sống ly thân với nhau và mục đích của hôn nhân không đạt được. Xét nguyện vọng của chị T là mong muốn được ly hôn với anh H là có căn cứ nên cần chấp nhận để chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Hoàng Văn H.

[4.2]. Về con chung: Cháu Hoàng Thị Lan C – sinh ngày 01/11/2014 và Hoàng Đình Thiện A – sinh ngày 02/10/2017 hiện đang sống cùng anh Hoàng Văn H. Xét nguyện vọng được nuôi con của anh H cũng như ý kiến đồng ý của chị Nguyễn Thị T nên cần giao cháu Hoàng Thị Lan C, Hoàng Đình Thiện A cho anh Hoàng Văn H nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu nên không đề cập.

Chị Nguyễn Thị T có quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung mà không được ai cản trở.

[4.3]. Về tài sản chung và nợ: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

[5]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Hoàng Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị Lan C – sinh ngày 01/11/2014 và Hoàng Đình Thiện A – sinh ngày 02/10/2017 cho anh Hoàng Văn H nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị T có quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung mà không được ai cản trở.

Việc giao con chỉ là tạm thời. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0015149 ngày 19/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS Krông Năng;
- Ủy ban nhân dân xã E;
- Dương sự;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Cảnh Toàn